

Hải Dương, ngày 29 tháng 03 năm 2019

Số: 03-2019/NQ-HĐQT/HAPUMA

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO BƠM HẢI DƯƠNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua tại Quốc Hội khóa XIII nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chế Tạo Bơm Hải Dương.
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế hiện nay của Công ty
- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 28/03/2019;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Hội đồng quản trị Công ty:**

- 1.1. Thông qua chương trình chính thức của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty tổ chức vào ngày 20 tháng 4 năm 2019 gồm các nội dung sau:
- Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018;
  - Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018;
  - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;
  - Sửa đổi tên viết tắt tại Điều lệ Công ty và Giấy phép đăng ký Doanh nghiệp;
  - Xin ý kiến và thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn Điều lệ, bổ sung nguồn vốn sản xuất kinh doanh và đầu tư giai đoạn năm 2017-2022.
  - Một số công việc khác thuộc thẩm quyền Đại hội.
- 1.2. Các thành viên HĐQT phụ trách khôi, ông Tổng giám đốc, thư ký Công ty chuẩn bị và hoàn thiện các thủ tục, các báo cáo, tờ trình liên quan chuẩn bị cho công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019;

**Điều 2: Hội đồng quản trị công ty:**

2.1. Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty do Công ty TNHH kiểm toán TTP thực hiện kiểm toán với các chỉ tiêu cụ thể:

Tổng thu nhập:	840.178.425.234, đồng
Lợi nhuận trước thuế:	36.198.942.881, đồng
Lợi nhuận sau thuế:	28.583.635.030, đồng
Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:	800.000.000, đồng



2.2. Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019:

<b>A. Lợi nhuận sau thuế phân phối năm 2018</b>	<b>22.643.000.000, đồng</b>
- Chi cổ tức năm 2018: 25% tương ứng 2.500 đồng/01 CP:	21.500.000.000, đồng
<i>Trong đó: Tạm ứng năm 2018 15% tương ứng:</i>	<i>12.900.000.000, đồng</i>
<i>Số còn chi năm 2019 sau đại hội:</i>	<i>8.600.000.000, đồng</i>
- Chi quỹ điều hành năm 2018 tương ứng 4% Lợi nhuận sau thuế:	1.143.000.000, đồng
<b>B. Lợi nhuận năm 2018 để lại chưa chi:</b>	<b>5.940.635.030, đồng</b>

**Điều 3:** Thông qua phương án phát hành phát hành cổ phần tăng vốn Điều lệ Công trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với các nội dung chi tiết tại phương án phát hành đính kèm Nghị quyết này;

**Điều 4:** Quyết nghị có hiệu lực từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty, Ông Tổng giám đốc và các đơn vị trong toàn Công ty căn cứ Quyết nghị thi hành.

**Nơi nhận:**

- Các thành viên HĐQT, BKS
- Lưu TCHC, thư ký Công ty

**CHỦ TỊCH  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**



*(Handwritten signature)*  
**Nguyễn Trọng Tiêu**



Hải Dương, ngày 29 tháng 03 năm 2019

## PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ

(Kèm theo Nghị quyết số: 03/NQ-HĐQT/HAPUMA ngày 29/3/2019)

### 1. Căn cứ pháp lý cho việc phát hành cổ phiếu:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Luật Chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương giai đoạn 2017-2022.

### 2. Giới thiệu chung về tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương
- Địa chỉ: Số 37, đại lộ Hồ Chí Minh, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0800287016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương cấp đăng ký lần đầu ngày 24/03/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 09/06/2017.
- Điện thoại: (+84-220) 3853.594/ 3858.658 Fax: (+84-220) 3858.606
- Website: <http://www.hpmc.com.vn/>
- Vốn điều lệ: 86.000.000.000 đồng (Tám mươi sáu tỷ đồng chẵn)
- Ngành nghề kinh doanh:

a. Đầu tư, quản lý vốn đầu tư và trực tiếp tổ chức sản xuất, kinh doanh trong các ngành nghề lĩnh vực chính là:

- Thiết kế, sản xuất, kinh doanh thiết bị thủy khí bao gồm: Máy bơm, máy nén, van, quạt các loại...vv...;
- Sản xuất các loại thiết bị nâng hạ và bốc xếp;
- Đúc, xử lý nhiệt và gia công, sửa chữa, lắp ráp, lắp đặt các sản phẩm, thiết bị cơ khí;
- Sản xuất cấu kiện kim loại; rèn; dập, ép, cán kim loại; luyện bột kim loại; xử lý và tráng phủ kim loại;
- Sản xuất các sản phẩm từ cao su;
- Sản xuất kinh doanh các thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng;
- Thi công, lắp đặt công trình xây dựng, đường dây và trạm biến áp đến 500 kV;



- Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi, trạm bơm cấp, thoát nước và xử lý nước thải;
- Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, kho bãi, nhà xưởng, nhà ở, tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế;
- Tổ chức các dịch vụ vận chuyển đường bộ (*trừ vận chuyển chuyên dụng*);
- Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật, các hoạt động thiết kế chuyên dụng;
- Kiểm tra và phân tích kỹ thuật các mẫu vật liệu, các thông số (độ rung, ồn, nhiệt độ) máy móc, thiết bị; thử nghiệm đánh giá bơm, thiết bị thủy khí và các thiết bị khác;
- Thiết kế, thi công, lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, nước thải, hệ thống sưởi và điều hòa không khí, khí thải công nghiệp;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng, máy móc;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam;

b. Đầu tư thực hiện các quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu, cổ đông.

### 3. Tình hình hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất và Kế hoạch kinh doanh năm 2019 - 2021

#### ▪ Kết quả kinh doanh trong 03 năm gần nhất

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
1. Tổng tài sản	515.694,11	662.158,10	448.328,91
2. Vốn điều lệ	35.000,00	86.000,00	86.000,00
3. Doanh thu thuần	334.079,81	381.656,87	827.086,35
4. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	13.551,45	20.722,27	36.421,59
5. Lợi nhuận trước thuế	17.575,58	21.559,16	36.198,94
6. Lợi nhuận sau thuế	13.250,11	17.045,64	28.583,63
7. Cổ tức (% trên mệnh giá)	12%	20%	25%

*(Nguồn: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán các năm 2016, 2017, 2018)*

#### ▪ Kế hoạch kinh doanh năm 2019 - 2021

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1. Vốn điều lệ	86.000,00	136.800,00	136.800,00
2. Doanh thu thuần	500.000,00	575.000,00	650.000,00



Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
3. Lợi nhuận trước thuế	25.000,00	28.750,00	32.500,00
4. Lợi nhuận sau thuế	20.000,00	23.000,00	26.000,00
5. Cổ tức (% trên mệnh giá)	15%	15%	20%

#### 4. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ

- Doanh thu năm 2018 tăng trưởng vượt bậc so với năm 2017 đạt 827 tỷ đồng, tăng 116% so với năm 2017. Trong khi đó, tại ngày 31/12/2018, số dư vốn vay ngân hàng của Công ty là 87 tỷ đồng, giảm gần 60 tỷ đồng so với số dư vốn vay ngân hàng tại 31/12/2017, tuy nhiên chi phí lãi vay sản xuất kinh doanh năm 2018 là: 7.345.205.944, đồng/ tổng chi phí phải trả cho vay vốn năm 2017: 3.838.483.313, đồng tăng gần 200% so với chi phí lãi vay năm 2017. Với mức tăng trưởng doanh thu hiện tại và mong muốn giảm áp lực và giảm mức độ phụ thuộc vào vốn vay ngân hàng, việc tăng vốn điều lệ để bổ sung vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty là cấp thiết.
- Việc tăng vốn điều lệ cũng góp phần nâng cao năng lực tài chính của Công ty trước các đối tác, bạn hàng, tăng cường vị thế và năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh, cho phép Công ty có thể tham gia đấu thầu các gói thầu lớn.
- Nguồn vốn chủ sở hữu lớn hơn cũng góp phần giúp cho doanh nghiệp dễ tiếp cận nguồn vốn vay của Ngân hàng với chi phí hợp lý trong các trường hợp cần thiết.
- Công ty cần nguồn vốn ổn định lâu dài để hoàn thiện một số hạng mục, công trình chưa hoàn thiện của Dự án: Nhà máy Chế Tạo Bơm Hải Dương đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương cấp phép đầu tư.
- Công ty dự kiến phát hành tiếp tục phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cho cổ đông chiến lược là một trong hai quỹ đầu tư: Công ty Quản lý Quỹ Vietinbank hoặc Công ty cổ phần quản lý Quỹ đầu tư MB (MBCapital), một trong các Công ty quản lý quỹ có uy tín tại thị trường tài chính Việt Nam; có kinh nghiệm trong việc hỗ trợ, kết nối các doanh nghiệp trong nước với đối tác và tiếp cận các nguồn vốn nước ngoài. Trong đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2017, MBCapital đã mua toàn bộ số lượng cổ phần phát hành cho cổ đông chiến lược, và đã có sự hỗ trợ, tư vấn cho hoạt động quản trị, điều hành của Công ty. Đồng thời, Công ty hiện cũng đang có quan hệ hợp tác với một số quỹ đầu tư như MBGroup, Vietinbank thông qua các dịch vụ ngân hàng, tài chính, chứng khoán, nên việc tham gia làm cổ đông chiến lược của MBCapital hoặc Vietinbank capital sẽ giúp cho Công ty hiệu quả tốt hơn từ công tác phát hành.

#### 5. Phương án phát hành:

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương xây dựng và đề xuất phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Chế tạo Bơm Hải Dương
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 86.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 8.600.000 cổ phần
- Hình thức phát hành:



- Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu;
- Phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 136.800.000.000,0 đồng
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 13.680.000 cổ phần.
- Vốn điều lệ phát hành thêm: 50.800.000.000,0 đồng
- Số lượng cổ phần phát hành thêm: 5.080.000, cổ phần;

*Trong đó:*

- *Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn CSH: 1.720.000 cổ phần*
- *Phát hành cổ phiếu riêng lẻ: 3.360.000 cổ phần*
- Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu và cổ đông chiến lược
- Chi tiết phương án phát hành:

✓ **Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu**

- Số lượng cổ phần phát hành: **1.720.000, cổ phần**
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng.
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Tỷ lệ thực hiện: **5:1** (cổ đông sở hữu 5 cổ phần được nhận 1 cổ phần mới)
- Phương án làm tròn, phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu mà cổ đông hiện hữu nhận được sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần lẻ thập phân (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện phù hợp với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu. Số tiền thu được từ bán cổ phiếu lẻ sẽ được trả cho cổ đông sở hữu cổ phiếu có phần lẻ thập phân.

*Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, cổ đông A sở hữu 123 cổ phiếu. Số cổ phiếu phát hành thêm để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu mà cổ đông A được nhận tính theo tỷ lệ thực hiện quyền là  $(123 \times 1)/5 = 24,6$  cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn, cổ đông thực tế được nhận 24 cổ phiếu và 6.000 đồng bằng tiền mặt cho 0,6 cổ phiếu lẻ. Số cổ phiếu lẻ này sẽ được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.*

- Nguồn thực hiện: Thặng dư vốn cổ phần

✓ **Phát hành cổ phiếu riêng lẻ**

- Số lượng cổ phần phát hành: **3.360.000 cổ phần**
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 02 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành
- Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá phát hành: **19.000,0 (Mười chín ngàn) đồng/cổ phần**



- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông chiến lược.

Tiêu chí lựa chọn đối tác chiến lược: Cổ đông chiến lược là tổ chức đáp ứng các các tiêu chí sau:

- Là nhà đầu tư tài chính có uy tín, đã khẳng định được thương hiệu trên thị trường tài chính Việt Nam;
- Có cam kết và chứng minh năng lực tài chính đảm bảo việc thanh toán số lượng cổ phần được chào bán;
- Có cam kết nắm giữ cổ phần được chào bán tối thiểu 02 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt chào bán.
- Có khả năng hỗ trợ Công ty về mặt quản trị, hoạch định chiến lược và kế hoạch tài chính...;

Căn cứ vào các tiêu chí nêu trên, cổ đông chiến lược được lựa chọn sẽ là **một trong hai đơn vị** sau:

STT	Tên cổ đông chiến lược	Địa chỉ	Lý do lựa chọn
1	Công ty Quản lý Quỹ Vietinbank (Vietinbank Capital)	Tầng 6, Trung tâm thương mại Chợ Cửa Nam, Số 34, Cửa Nam, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	<p>Vietinbank Capital là đơn vị quản lý quỹ đầu tiên tại thị trường tài chính Việt Nam, là đơn vị có vốn Điều lệ lớn nhất và hiệu quả đầu tư tốt nhất thị trường tài chính Việt Nam.</p> <p>Với truyền thống và xuất thân 100% vốn đầu tư là của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam, Ngân hàng đồng hành của Bơm Hải Dương trong nhiều năm phát triển. Vietinbank Capital là một trong số ít Công ty quản lý quỹ hoạt động có hiệu quả từ khi thành lập đến nay. Trong 5 năm gần đây, Công ty luôn nằm trong TOP 3 công ty quản lý quỹ có lợi nhuận cao nhất thị trường và luôn là đơn vị năng động, tiên phong trong việc phát triển sản phẩm mới. Công ty đã huy động thành công các nguồn vốn và nguồn lực từ các tổ chức/cá nhân nước ngoài để đầu tư, tham gia tích cực vào việc hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước.</p> <p>Vietinbank Capital đã có kế hoạch và đề xuất được tham gia đầu tư thông qua việc mua cổ phần cho cổ đông chiến lược và cam kết nắm giữ cổ phần trong thời gian tối thiểu là 02 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.</p>
2	Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital)	Tầng 8, Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Quận Ba	<p>Với hơn 10 năm hoạt động, Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital) - công ty thành viên của Ngân hàng TMCP Quân đội là một trong những công ty quản lý quỹ đầu tiên tại Việt Nam. MB Capital là một trong số ít</p>



STT	Tên cổ đông chiến lược	Địa chỉ	Lý do lựa chọn
		Đình, Thành phố Hà Nội	<p>Công ty quản lý quỹ hoạt động có hiệu quả từ khi thành lập đến nay. Trong 5 năm gần đây, Công ty luôn nằm trong TOP 3 công ty quản lý quỹ có lợi nhuận cao nhất thị trường và luôn là đơn vị năng động, tiên phong trong việc phát triển sản phẩm mới. Công ty đã huy động thành công các nguồn vốn và nguồn lực từ các tổ chức/cá nhân nước ngoài để đầu tư, tham gia tích cực vào việc hỗ trợ các doanh nghiệp trong nước mà MB Capital đầu tư.</p> <p>MB Capital đã có kế hoạch và đề xuất được tham gia đầu tư thông qua việc mua cổ phần cho cổ đông chiến lược và cam kết nắm giữ cổ phần trong thời gian tối thiểu là 02 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.</p>

- Xử lý số cổ phiếu từ chối mua:

\* Số lượng cổ phiếu cổ đông chiến lược từ chối mua một phần hoặc toàn bộ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các đối tượng khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn cổ đông chiến lược nêu trên, với giá bán là **19.000 (Mười chín ngàn) đồng/cổ phần**, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

Việc phân phối số cổ phiếu cổ đông chiến lược từ chối mua cho các nhà đầu tư khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tuân thủ quy định tại điều 189 Luật Doanh nghiệp 2014: “Công ty con không được đầu tư góp vốn, mua cổ phần công ty mẹ, các công ty con của cùng một công ty mẹ không được cùng nhau góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo nhau.”
- Số cổ phiếu cổ đông chiến lược từ chối mua khi được chào bán cho các Nhà đầu tư khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.
- Đảm bảo các điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ quy định tại Điều 4 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP được sửa đổi bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP.

- Chào mua công khai:

Thông qua việc Nhà đầu tư (được HĐQT lựa chọn) khi thực hiện mua số cổ phần cổ đông chiến lược từ chối mua sẽ không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai kể cả khi khối lượng mua vượt tỷ lệ quy định về chào mua công khai theo quy định tại Điều 32 Luật Chứng khoán và tại khoản 11



Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán (tỷ lệ sở hữu sau khi mua cổ phần từ 25% cổ phiếu đang lưu hành của công ty đại chúng hoặc sở hữu từ 25% cổ phiếu có quyền biểu quyết mua tiếp từ 10% trở lên hoặc mua tiếp từ 5 đến 10% cổ phiếu thời gian dưới một năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào mua công khai trước đó).

- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành:

Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện các Phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành, bao gồm nhưng không hạn chế phương án tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng hoặc hạn mức tín dụng...

▪ **Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:**

- Tổng số vốn dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu: **63.840.000.000, đồng** (Sáu mươi ba tỷ tám trăm bốn mươi triệu đồng);
- Phương án sử dụng vốn chi tiết: Bổ sung nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Cụ thể như sau (**Tạm tính**):

Đơn vị tính: Đồng VN

Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1. Bổ sung Vốn lưu động của Công ty	38.840.000.000,0	
2. Xây dựng Nhà điều hành và các công trình phụ trợ tại địa chỉ sản xuất số 02 - Đường Ngô Quyền - Phường Cẩm Thượng - Thành phố Hải Dương	25.000.000.000,0	
<b>Tổng cộng</b>	<b>63.840.000.000,0</b>	

- Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách, giá thị trường và đánh giá mức độ pha loãng cổ phần dự kiến sau khi phát hành.

- **Giá trị sổ sách:**

- Tại thời điểm 31/12/2018

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\ &= \frac{138.093.749.224}{8.600.000 - 0} = 16.057 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

- Giá trị sổ sách pha loãng tại thời điểm phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu



Giả sử tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu, Giá trị nguồn vốn chủ sở hữu của

Công ty so với thời điểm 31/12/2018, giảm đi số lợi tức chia cổ tức đợt 2 của năm 2018 là 10% tương ứng giá trị 8,6 tỷ đồng. Do số lượng cổ phần tăng lên, giá trị sổ sách pha loãng trên một cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền được tính như sau:

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (pha loãng)} &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}} \\ &= \frac{(138.093.749.224,0 - 8.600.000.000,0)}{8.600.000 + 1.720.000} = 12.547,84 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

**- Giá thị trường và giá pha loãng của cổ phiếu:**

Vào thời điểm phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu, giá thị trường của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau (không tính sự pha loãng do phát hành cổ phiếu riêng lẻ):

$$\begin{aligned} Ppl &= \frac{Pt + Pr1 * I1}{1 + I1} \\ &= \frac{30.205 + 0 * (1/5)}{1 + 1/5} = 25.171 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

*Trong đó:*

- Ppl: là giá cổ phiếu pha loãng;
- Pt: 30.205 đồng/cổ phần (Giá giả định tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền, lấy tương đương giá trị bình quân gia quyền giá đóng cửa của các phiên giao dịch từ ngày 06/12/2018 đến ngày 27/03/2019);
- Pr1: 0 đồng/cổ phần (Giá phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ thặng dư vốn cổ phần);
- I1: 1/5 (Tỷ lệ tăng vốn trong trường hợp tăng vốn từ thặng dư vốn cổ phần).

*Đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty được chào bán cho cổ đông chiến lược. Căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị thị trường, giá trị sổ sách, tính thanh khoản của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá cổ phiếu và đàm phán với nhà đầu tư chiến lược, HĐQT đề xuất giá phát hành cho cổ đông chiến lược là: 19.000, (Mười chín ngàn) đồng/cổ phần.*

**▪ Các nội dung khác cần thực hiện sau Đại hội.**

**Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.**



1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định, bổ sung, hoàn chỉnh và quy định chi tiết nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, bổ sung phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công;
2. Lựa chọn thời điểm chào bán thích hợp để thực hiện chào bán cổ phần sau khi có chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật;
3. Thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
4. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc nêu trên.
5. Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
6. Hiệu chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, nội dung liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Tiêu**



## PHỤ LỤC I. CĂN CỨ XÁC ĐỊNH GIÁ PHÁT HÀNH

### 1. Nguyên tắc

Giá phát hành cổ phiếu riêng lẻ được tính toán căn cứ vào:

- Giá trị sổ sách của cổ phiếu CTB tại thời điểm 31/12/2018: 16.057 đồng/cổ phần (xem Mục 5 của Phương án phát hành).
- Giá thị trường giả định của cổ phiếu CTB tại thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền nhận cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Trong khoảng thời gian từ 06/12/2018 đến 27/03/2019, biến động giá cổ phiếu CTB như sau:

Giá đóng cửa thấp nhất: 29.500 đồng/cổ phần

Giá đóng cửa cao nhất: 34.900 đồng/cổ phần

Giá đóng cửa bình quân gia quyền: 30.205 đồng/cổ phần

- Để xác định Giá thị trường giả định của cổ phiếu CTB tại ngày chốt danh sách cổ đông, Công ty sử dụng Giá đóng cửa bình quân.
- Giá thị trường giả định vừa nêu sẽ được sử dụng để tính Giá pha loãng sau phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu
- Để xác định Giá phát hành cổ phiếu riêng lẻ là phù hợp, Giá pha loãng sẽ được áp dụng một tỷ lệ chiết khấu để phản ánh việc cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng trong 02 năm sau thời điểm hoàn tất đợt phát hành.

### 2. Phương án cụ thể

- Giá trị sổ sách tại thời điểm gần nhất (31/12/2018) là: 16.057 đồng/cổ phần.
- Giá trị thị trường giả định:

Giá thị trường của cổ phiếu CTB trước khi phát hành được tính theo giá đóng cửa bình quân đơn giản. Trong khoảng thời gian từ 06/12/2018 đến 27/03/2019, giá đóng cửa bình quân gia quyền đơn giản của CTB là 30.205 đồng/cổ phần.

- Giá pha loãng sau phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu tính theo giá thị trường giả định (30.205 đồng/cổ phần) là 25.171 đồng/cổ phần (xem Mục 5 của Phương án phát hành).
  - o Tỷ lệ chiết khấu áp dụng là 25% (xem căn cứ xác định tỷ lệ chiết khấu tại phần (\*) dưới đây).
  - o Do đó, giá pha loãng sau khi áp dụng mức chiết khấu 25% là **18.878,0 đồng/cổ phần.**

#### **(\*) Căn cứ xác định tỷ lệ chiết khấu**

Cổ phần phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng 02 năm nên mức giá phát hành cần áp dụng một tỷ lệ chiết khấu trên giá sau pha loãng để phản ánh hạn chế về tính thanh khoản này. Cơ sở để đưa ra mức chiết khấu là dựa vào mức chiết khấu áp dụng cho các trường hợp phát hành tương tự trên thị trường, bao gồm (i) mức chiết khấu áp dụng đối với giá chuyển đổi của Trái phiếu chuyển đổi, và (ii) mức chiết khấu áp dụng cho trường hợp phát hành cổ phiếu riêng lẻ, cụ thể như sau:



(i) Việc phát hành trái phiếu chuyển đổi với thời gian chuyển đổi sau 1-3 năm kể từ thời điểm phát hành sẽ tương đương với việc phát hành cổ phần cho cổ đông chiến lược như sau:

- ✓ Thời hạn chuyển đổi: Là thời hạn sau đó trái phiếu được chuyển đổi thành cổ phiếu. Do vậy thời hạn chuyển đổi tương tự thời gian cổ phiếu riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng.
- ✓ Giá chuyển đổi: Là giá tại đó người sở hữu trái phiếu được mua cổ phiếu. Do vậy, giá chuyển đổi tương tự giá phát hành cho cổ phiếu riêng lẻ.

(ii) Thống kê một số giao dịch trái phiếu chuyển đổi đã thực hiện thành công:

TCPH	Hình thức phát hành	Ngày Phát hành	Kỳ hạn	Khối lượng phát hành	Phương pháp tính giá chuyển đổi
HAG	Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ	27/10/2009	1 năm	1.450 tỷ đồng	Được chiết khấu không quá 20% của bình quân giá đóng cửa 15 phiên giao dịch liên tiếp trước Ngày đăng ký cuối cùng để mua trái phiếu
HPG	Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ	30/11/2009	1 năm	1.120 tỷ đồng	Giá chuyển đổi là giá được chiết khấu không quá 20% của bình quân giá đóng cửa 15 ngày giao dịch liên tiếp trước Ngày đăng ký cuối cùng để mua trái phiếu.
HUT	Phát hành trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ	24/09/2015	3 năm	500 tỷ đồng	Bằng 80% bình quân giá của 10 phiên giao dịch cổ phiếu liên tiếp trước ngày bắt đầu thực hiện chuyển đổi nhưng trong mọi trường hợp không thấp hơn 10.000 đồng/cổ phiếu. Trái chủ có quyền chuyển đổi một phần sau 1 năm nắm giữ.

(ii) Mức chiết khấu cho đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Ngân hàng TMCP Quân đội



TC PH	Hình thức phát hành	Thời gian Phát hành	Khối lượng phát hành	Hạn chế chuyển nhượng	Giá chào bán theo NQ ĐHĐCĐ	Giá chào bán thực tế	Giá thị trường
MBB	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	01/09/15 đến 18/09/15	3.906 tỷ đồng	01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt phát hành	Là giá thỏa thuận có chiết giảm, mức giảm tối đa 25% giá thị trường nhưng không thấp hơn mệnh giá cổ phần	Thấp nhất là 10.500 đồng/CP Cao nhất là: 11.655 đồng /CP Bình quân là 10.973 đồng/CP	Tại 01/09/15 là 14.400 đồng/CP Tại 18/09/15 là 14.900 đồng/CP

Do vậy, HĐQT đề xuất áp dụng mức chiết khấu 25% cho thời gian hạn chế chuyển nhượng 02 năm đối với cổ phần CTB phát hành riêng lẻ.

### 3. Tổng hợp các mức giá tham chiếu để xác định giá phát hành riêng lẻ

- Giá trị sổ sách cổ phiếu CTB tại 31/12/2018: **16.057 đồng/cổ phần**;
- Giá trị sổ sách cổ phiếu CTB tại thời điểm dự chốt danh sách thực hiện quyền là: **12.547,84 đồng/01 cổ phần**
- Giá pha loãng sau khi áp dụng chiết khấu 25% do hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 02 năm là **18.878,0 đồng /cổ phần**;

Sau khi đã đàm phán với cả hai nhà đầu tư chiến lược, HĐQT Công ty đề xuất mức giá phát hành cổ phiếu riêng lẻ là **19.000, (Mười chín ngàn) đồng/cổ phần**.

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục đàm phán để lựa chọn một trong hai Nhà đầu tư nêu trên và lựa chọn đơn vị có thể mang lại lợi ích, hiệu quả tốt nhất cho Công ty.